

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2017/HSST.

Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Nga**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Văn Thiệu** – Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà **Vũ Thị Khuôn** - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Bốn** - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Nhiệm**- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng H, sinh năm 1977;

ĐKKHKT: thôn V, xã C, huyện G, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: 37/370 phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn V (*được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất*) và bà Hoàng Thị L. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị N và có một con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2017, chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Hoàng H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 22h30' ngày 18/4/2017, tại phòng trọ ở số 37/370 phố D, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang Phạm Hoàng H đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 17 gói nilon màu trắng, kích thước (1x1)cm/gói bên trong đều chứa các tinh thể màu trắng. H khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Chí C ở 69b Cầu Cồn, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương và anh Vũ Mạnh T ở xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra Phạm Hoàng H khai nhận: Do nghiện chất ma túy (loại ma túy tổng hợp), khoảng 14h ngày 18/4/2017 H đi xe khách đến khu vực Cầu Giấy, thành phố H Nội mua được 17 gói ma túy tổng hợp với số tiền 1.700.000đ của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Rồi cất giấu vào trong người để sử dụng. Khoảng 22 cùng ngày, khi H đang ở phòng trọ tại số 37/370 phố Đàm Lộc, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường Tân Bình, thành phố Hải Dương đến kiểm tra H tự giác lấy 17 gói nilon màu trắng, kích thước (1x1)cm/gói bên trong đều chứa các tinh thể màu trắng cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp trước sự chứng kiến của anh Trần Chí Cường và anh Vũ Mạnh T.

Tại bản Kết luận giám định số 1967/C54(TT2) ngày 10/5/2017 của Viện khoa học hình sự, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 17 gói nilon gửi giám định có tổng trọng lượng là 2,341 gam, đều có Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Hoàng H khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép 2,341 gam Methamphetamine để sử dụng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng là anh Trần Chí Cường và anh Vũ Mạnh T cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 135/VKS - HS ngày 13/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo nghiện ma túy mua ma túy để sử dụng và xác định Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời có quan điểm đề nghị như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 (bố bị cáo được tặng thưởng huy chương) Điều 46 BLHS; Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H từ 15 đến 18 tháng tù, thời gian tính từ ngày 18/4/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 1,676 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Phạm Hoàng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu điều tra khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22h ngày 18/4/2017, tại phòng trọ ở số 37/370 phố Đàm Lộc, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, Phạm Hoàng H đang cất giấu trái phép 2,341 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Phạm Hoàng H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất ma túy, thuộc chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên vẫn cố ý cất giữ trái phép để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại tiết 1.4 mục 1 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” BLHS năm 1999 quy định trong mọi trường hợp khi thu giữ các chất nghi là chất ma túy...đều phải trưng cầu giám định để xác định loại, hàm lượng, trọng lượng chất ma túy. Như vậy, theo quy định này thì tất cả các chất ma túy không phân biệt ở thể rắn hay thể lỏng đều phải giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy có trong hỗn hợp thu được.

Theo quy định tại tiết 1.4 mục 1 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” BLHS năm 1999 quy định trong mọi trường hợp khi thu giữ các chất nghi là chất ma túy...đều phải trưng cầu giám định để xác định loại, hàm lượng, trọng lượng chất ma túy. Như vậy, theo quy định này thì tất cả các chất ma túy không phân biệt ở thể rắn hay thể lỏng đều phải giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy có trong hỗn hợp thu được.

Ngày 07/8/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương ra quyết định trưng cầu giám định số 37/2017/HSST-QĐ yêu cầu giám định hàm lượng chất ma túy. Tại kết luận giám định số 345/C54(TT2) ngày 18/8/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định có hàm lượng 65% và tại kết luận giám định số 1967/C54(TT2) ngày 10/5/2017 của Viện khoa học hình sự, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 17 gói nilon gửi giám định có tổng trọng lượng là 2,341 gam. Như vậy tinh chất ma túy thu giữ của bị cáo là 1,521gam. Xét hành vi phạm tội của bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, trong khi tội phạm tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và theo tinh thần có lợi cho bị cáo tại Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có bố được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Như với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 1,676 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1967/C54(TT2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo Phạm Hoàng H có hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 BLHS; Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng H **16 (mười sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy 1,676 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1967/C54(TT2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định sau khi lấy ra để giám định hàm lượng được niêm phong lại trong bì thư theo niêm phong số

345/C54(TT2), mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, đã niêm phong có 5 chữ ký của Hoàng Ngọc Mai, thay thế cho phong bì số 1967/C54/(TT2) của Viện khoa học hình sự- Tổng cục Cảnh sát là mẫu vật hoàn lại sau giám định mà Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương đã mượn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2017(có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01/9/2017).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Bị cáo Phạm Hoàng H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi gửi:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS tp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Nga

Đề xuất phiên tòa ngày 07/9/2017

ĐKHKT: thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: 37/370 phố Đàm Lộc, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2017, chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; BLHS Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng H tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, d khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ 1,676 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1967/C54(TT2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định sau khi lấy ra để giám định hàm lượng được niêm phong lại trong bì thư số 345/C54(TT2), mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, đã niêm phong có 5 chữ ký của Hoàng Ngọc Mai, thay thế cho phong bì số 1967/C54/(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát là mẫu vật hoàn lại sau giám định mà Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương đã mượn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2017 là vật Nhà nước cấm lưu hành (có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01/9/2017).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Bị cáo Phạm Hoàng H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo ...